TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **485**/2024/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 464/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Vũ Đình Đ, sinh năm 1992**. Đăng ký HKTT: TDP 2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Nơi cư trú: Số 2, ngõ 42 đường Nguyễn Đổng Chi, Tổ dân phố số , phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- **Chị Lê Thị H, sinh năm 1992**. Đăng ký HKTT: TDP 2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Nơi cư trú: Số 2, ngõ 42 đường Nguyễn Đổng Chi, Tổ dân phố số , phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 20/02/2017 tại UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cãi vã, xúc phạm nhau. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau.

Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H có 02 con chung là: cháu Vũ Đình L, sinh ngày 23/8/2017 và cháu Vũ Lê Phương L, sinh ngày 26/9/2020. Anh Đ và chị H thỏa thuận anh Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Đình L, chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Lê Phương L sau ly hôn. Về cấp dưỡng không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

3. Về tài sản chung: Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H không đề nghị Toà án giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh Vũ Đình Đ tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 22 tháng 10 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H có 02 con chung là: cháu Vũ Đình L, sinh ngày 23/8/2017 và cháu Vũ Lê Phương L, sinh ngày 26/9/2020. Giao cháu Vũ Đình L cho anh Vũ Đình Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Giao cháu Vũ Lê Phương L cho chị Lê Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Vũ Đình Đ và chị Lê Thị H không đề nghị Toà án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh Vũ Đình Đ tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp theo biên lai số BTLU/23 số

0027540 ngày 22/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Để ghi vào sổ hộ tịch số 10/2017ngày 20/02/2017);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập